Ký bởi: Sở Tư Pháp
Email: contact-stp@laocai.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Lào Cai
Thời gian ký: 04.10.2018 15:46:08 +07:00

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11 /2018/QĐ-UBND	*Lào Cai, ngày 14 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế tổ chức hoạt động và quản lý nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư trên địa bàn tỉnh Lào Cai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 03 năm 2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của nhà văn hóa - khu thể thao thôn;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2010 Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của trung tâm văn hóa - thể thao xã và Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 3 năm 2011 Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của nhà văn hóa - khu thể thao thôn;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư trên địa bàn tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Quy định về chính sách hỗ trợ đầu tư hạ tầng thiết yếu thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2017 – 2020 trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức hoạt động và quản lý nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 5 năm 2018 và thay thế Quyết định số 554/2005/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế tổ chức hoạt động và quản lý nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, TTDL;
- TT. Tỉnh uỷ;
- TT. HĐND tỉnh;

B/c

- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp (để kiểm tra) ;
- TT. UBND tỉnh;
- Ban Văn hóa - XH, HĐND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Lào Cai;
- Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, các CV.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đặng Xuân Phong

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY CHẾ
Tổ chức hoạt động và quản lý nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư trên địa bàn tỉnh Lào Cai

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 11 /2018/QĐ-UBND ngày 14/5 /2018 của UBND tỉnh)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định các hoạt động về quản lý, sử dụng thiết chế nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư, bao gồm các nhà văn hóa sinh hoạt cộng đồng do Nhà nước đầu tư, hỗ trợ hoặc nhân dân tự đóng góp xây dựng ở thôn, bản, tổ dân phố, nhà văn hóa thuộc UBND xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lào Cai (sau đây gọi chung là UBND cấp xã); kinh phí hoạt động; công tác kiểm tra, xử lý vi phạm và thi đua khen thưởng; trách nhiệm và mối quan hệ phối hợp của các cấp, các ngành, địa phương trong lĩnh vực quản lý, khai thác và sử dụng các thiết chế văn hóa nêu trên (không áp dụng cho các nhà văn hóa sinh hoạt cộng đồng của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn thôn, bản, tổ dân phố).

2. Đối tượng áp dụng

a) Nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư (nhà văn hóa thôn, bản, tổ dân phố, nhà văn hóa thuộc UBND xã, phường, thị trấn).

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến tổ chức quản lý và tham gia hoạt động tại các nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý, tổ chức hoạt động của nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư

1. Nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư chịu sự quản lý và chỉ đạo trực tiếp của UBND xã, phường, thị trấn; sự hướng dẫn tổ chức hoạt động của công chức Văn hóa - Xã hội ở xã, phường, thị trấn; Phòng và Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện, thành phố.

2. Các Phòng, Ban, đoàn thể các huyện, thành phố; UBND xã, phường, thị trấn; Bí thư chi bộ các thôn, bản, tổ dân phố; các tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan có trách nhiệm tuyên truyền, nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc bảo vệ, quản lý và khai thác sử dụng các thiết chế văn hóa được đầu tư xây dựng trên địa bàn.

3. Việc tổ chức các hoạt động của nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư phải đảm bảo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

Chương II
VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA NHÀ VĂN HÓA CỘNG ĐỒNG KHU DÂN CƯ

Điều 3. Vị trí nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư

Nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư thuộc hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao cơ sở của cả nước; do Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn quyết định thành lập, chịu sự quản lý, chỉ đạo toàn diện của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và Ban chủ nhiệm trực tiếp quản lý; chịu sự hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của Phòng Văn hóa - Thông tin và Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp trên.

Điều 4. Chức năng

1. Nơi tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kiến thức khoa học kỹ thuật; giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, nếp sống văn hóa lành mạnh trên địa bàn khu dân cư.

2. Nơi sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi giải trí, nâng cao mức hưởng thụ và sáng tạo văn hóa của nhân dân, góp phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

3. Nơi tổ chức hội họp, học tập cộng đồng và các sinh hoạt khác ở thôn bản, tổ dân phố.

Điều 5. Nhiệm vụ tổ chức hoạt động nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư

1. Tổ chức các cuộc hội họp thôn bản, tổ dân phố, các tổ chức đoàn thể.

2. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, cổ động, triển lãm phục vụ các nhiệm vụ chính trị, sản xuất, kinh doanh và đời sống của nhân dân ở thôn bản, tổ dân phố.

3. Tổ chức xây dựng câu lạc bộ, đội văn nghệ - thể thao; tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng; các cuộc giao lưu, liên hoan, hội diễn văn nghệ; giao hữu, thi đấu các môn thể thao, trò chơi dân gian; duy trì hoạt động các loại hình câu lạc bộ; phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu hạt nhân văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao và các hoạt động vui chơi giải trí cho trẻ em.

4. Tổ chức các chương trình, lớp học nâng cao dân trí, tiếp nhận thông tin và hoạt động dịch vụ phục vụ nhân dân trên địa bàn.

5. Tổ chức các hoạt động xây dựng gia đình văn hóa, phòng chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới, nếp sống văn hóa; xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

6. Quản lý, khai thác và sử dụng có hiệu quả nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu chính đáng, đúng quy định của pháp luật đối với cộng đồng dân cư và lãnh đạo UBND xã, phường, thị trấn giao cho.

Chương III
CƠ SỞ VẬT CHẤT, KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ TIÊU CHÍ CỦA NHÀ VĂN HÓA CỘNG ĐỒNG KHU DÂN CƯ

Điều 6. Cở sở vật chất, trang thiết bị nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư

1. UBND huyện, thành phố có trách nhiệm quy hoạch, giao đất xây dựng nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư (nhà văn hóa thôn, bản, tổ dân phố) theo quy hoạch được duyệt và sử dụng đúng mục đích.

2. Địa điểm xây dựng nhà văn hóa cộng đồng phải được xây dựng phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt của UBND xã, phường, thị trấn, đảm bảo điều kiện thuận lợi cho nhân dân tham gia sinh hoạt và có ý kiến tham gia của nhân dân. Kiến trúc nhà văn hóa phải phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, bản sắc văn hóa địa phương hoặc theo mẫu định hình được UBND tỉnh phê duyệt. Tất cả các nhà văn hóa đều phải có biển hiệu, niêm yết nội quy quản lý và hoạt động nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư. Biển hiệu nhà văn hóa được quy định như sau:

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ (PHƯỜNG, THỊ TRẤN)...

NHÀ VĂN HÓA - KHU THỂ THAO THÔN (BẢN, KHU DÂN CƯ, TỔ DÂN PHỐ)...

3. Khuyến khích 02 thôn, tổ dân phố liền nhau, thuận lợi về giao thông để xây dựng chung nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư (nhà văn hóa liên thôn, nhà văn hóa liên tổ). Các thôn, bản, tổ dân phố có Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, phường, thị trấn đóng trên địa bàn không nhất thiết phải xây dựng nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn chỉ đạo sử dụng chung cơ sở vật chất Trung tâm Văn hóa - Thể thao của xã, phường, thị trấn.

4. Trang thiết bị tối thiểu cho hoạt động của nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư bao gồm:

a) Bộ trang âm (ti vi, âm li, micro, loa), ánh sáng;

b) Bộ trang trí khánh tiết;

c) Bàn ghế;

d) Tủ sách, tranh ảnh tuyên truyền;

đ) Bảng tin;

e) Nội quy hoạt động;

g) Nhạc cụ phổ thông phù hợp, dụng cụ thể thao phổ thông, truyền thống; đạo cụ trò chơi dân gian dân tộc có ở địa phương.

5. Cơ sở vật chất, trang thiết bị của nhà văn hóa thôn, bản, tổ dân phố phải được khai thác, sử dụng đúng mục đích, phát huy hiệu quả. Hàng năm, UBND xã, phường, thị trấn tổ chức kiểm tra, thống kê và đánh giá thực trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị của nhà văn hóa thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn. Trên cơ sở đó có kế hoạch đầu tư, sửa chữa, nâng cấp từng bước đạt các tiêu chí quy định tại Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/03/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du

lịch Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của nhà văn hóa - khu thể thao thôn.

Điều 7. Các nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư phải đảm bảo tiêu chí:

1. Diện tích đất quy hoạch khu nhà văn hóa tối thiểu từ 200m^2 trở lên (vùng núi cao và thôn, xã đặc biệt khó khăn từ 150m^2 trở lên).

2. Quy mô xây dựng:

a) Nhà văn hóa có tối thiểu từ 100 chỗ ngồi trở lên (vùng núi cao, thôn, bản, xã đặc biệt khó khăn từ 80 chỗ ngồi trở lên).

b) Sân khấu trong hội trường từ 25m^2 trở lên.

c) Đạt 80% số công trình phụ trợ (nhà để xe, khu vệ sinh, cổng, tường rào bảo vệ, vườn hoa).

3. Trang thiết bị: Đạt 80% số lượng trang thiết bị cần có và có các dụng cụ thể thao tối thiểu.

4. Kinh phí hoạt động thường xuyên: Do địa phương quy định và đóng góp.

5. Cán bộ nghiệp vụ: Đã qua tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ, được hưởng thù lao theo công việc do nhân dân đóng góp và bàn thống nhất quyết định.

6. Kết quả hoạt động các nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư phải đảm bảo:

a) Thu hút tối thiểu 30% trở lên trên tổng số dân tham gia hoạt động văn hóa văn nghệ thường xuyên.

b) Dành 20% số thời gian cho hoạt động văn hóa, vui chơi giải trí phục vụ trẻ em; 15% số thời gian cho hoạt động vui chơi giải trí người cao tuổi.

7. Đối với các nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư đã được xây dựng và sử dụng nhưng chưa đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thì phải tiếp tục triển khai thực hiện cải tạo, nâng cấp hoặc xây dựng lại đảm bảo đạt chuẩn tối thiểu các tiêu chí quy định tại Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30/5/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung điều 6 của Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của trung tâm văn hóa - thể thao xã và Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011 Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của nhà văn hóa - khu thể thao thôn.

Điều 8. Kinh phí xây dựng cơ sở vật chất và hoạt động nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư

1. Kinh phí xây dựng cơ sở vật chất:

a) Đối với kinh phí xây dựng mới nhà văn hóa thôn, bản, do ngân sách Trung ương hỗ trợ một phần (từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia, hỗ trợ mục tiêu); ngân sách địa phương (tỉnh, huyện, xã) hỗ trợ; các nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác.

(Mức hỗ trợ cụ thể theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai về chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016 - 2020).

b) Đối với kinh phí xây dựng mới nhà văn hóa tổ dân phố, do ngân sách địa phương (huyện, thành phố, phường, thị trấn) cân đối, hỗ trợ một phần. Mức hỗ trợ cụ thể do địa phương quyết định nhưng phải báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Cơ bản kinh phí xây dựng do nhân dân đóng góp và huy động từ các tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm tài trợ.

c) Khi xây dựng nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư không được khấu hao kinh phí thiết kế, quản lý như các công trình xây dựng cơ bản.

d) Hỗ trợ kinh phí duy tu sửa chữa, nâng cấp hệ thống nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư chưa đạt chuẩn tại thôn, bản: Mức hỗ trợ cụ thể theo Điều 9 Quy định về cơ chế hỗ trợ đầu tư hạ tầng thiết yếu thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh Lào Cai (ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai).

2. Kinh phí hoạt động thường xuyên của nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư: Do ngân sách địa phương hỗ trợ, nhân dân tự đóng góp và lồng ghép kinh phí hoạt động của Ban công tác Mặt trận khu dân cư.

Chương IV
TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG VÀ QUẢN LÝ NHÀ VĂN HÓA

Điều 9. Nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư được tổ chức hoạt động và quản lý theo cơ chế tự quản, tập trung dân chủ, do Ban Chủ nhiệm nhà văn hóa thôn, bản, tổ dân phố trực tiếp tổ chức hoạt động theo chức năng nhiệm vụ đã quy định tại Quy chế. Nội dung quản lý nhà văn hóa bao gồm:

a) Quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư.

b) Quản lý các hoạt động nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư.

c) Quản lý kinh phí hoạt động thường xuyên và hiệu quả hoạt động nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư.

Không được sử dụng nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư để cho thuê kinh doanh dịch vụ; trường hợp đặc biệt (tổ chức tiệc cưới, đám tang, dịch vụ vui chơi giải trí lành mạnh dành cho trẻ em, dịch vụ tập luyện nâng cao sức khỏe - thể chất) khi cần sử dụng một phần quỹ đất nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư để cho thuê kinh doanh, dịch vụ phát triển văn hóa lành mạnh, phải được sự đồng ý của UBND xã, phường, thị trấn và không làm ảnh hưởng đến sinh hoạt của cộng đồng.

Điều 10. Tổ chức, quản lý nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư

1. Đối với các thôn, bản, tổ dân phố có nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư, hoặc các thôn sinh hoạt chung phải thành lập Ban Chủ nhiệm có từ 03 đến 05

người (trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố kiêm Chủ nhiệm; các ủy viên là đại diện các tổ chức, đoàn thể khu dân cư tham gia).

Danh sách Ban Chủ nhiệm phải báo cáo và có sự phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và chịu sự hướng dẫn về nghiệp vụ của Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp trên.

2. Ban Chủ nhiệm nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư có nhiệm vụ, quyền hạn và quyền lợi sau.

a) Nhiệm vụ.

- Tổ chức xây dựng kế hoạch hoạt động nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư theo tuần, tháng, quý và hàng năm.

- Duy trì hoạt động của nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư.

- Thực hiện thống kê, báo cáo hoạt động của nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và cơ quan quản lý cấp trên về các nội dung có liên quan.

- Chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng toàn bộ cơ sở vật chất, trang thiết bị và các nguồn kinh phí của nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư đảm bảo công khai, dân chủ, đúng mục đích, có hiệu quả, đúng quy định của Nhà nước.

- Vận động nhân dân trong thôn, bản, tổ dân phố tham gia sinh hoạt, bảo quản, đóng góp công sức, kinh phí để mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị của nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư; giữ gìn vệ sinh chung của nhà văn hóa khu dân cư.

- Lập hệ thống sổ sách theo dõi tình hình hoạt động và cơ sở vật chất, trang thiết bị của nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư.

b) Quyền hạn.

- Được phép vận động nhân dân khu dân cư, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm quyên góp xây dựng quỹ hoạt động nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư.

- Được phép thay mặt nhân dân khu dân cư đề xuất, kiến nghị với chính quyền, đoàn thể xã, phường, thị trấn những vấn đề về tạo điều kiện hoạt động và tháo gỡ khó khăn cho hoạt động nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư.

c) Quyền lợi.

- Được hưởng thù lao công việc trích từ quỹ hoạt động nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư, định mức cụ thể do nhân dân khu dân cư thống nhất quyết định.

3. Đối với các thôn, bản, tổ dân phố sử dụng nhà văn hóa xã, phường, thị trấn (gọi chung là nhà văn hóa xã) để làm nơi sinh hoạt cộng đồng khu dân cư thì phải đăng ký với UBND xã, tổ chức sinh hoạt cộng đồng phải thực hiện theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của người quản lý hoặc Ban chủ nhiệm nhà văn hóa xã.

Chương V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm.

a) Chủ trì, tổ chức hướng dẫn hoạt động và quản lý các nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư trên địa bàn toàn tỉnh.

b) Tổ chức tập huấn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho Ban Chủ nhiệm, các cộng tác viên về quản lý nhà văn hóa.

c) Xây dựng kế hoạch đầu tư, hỗ trợ các trang thiết bị hoạt động của nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư. Thẩm định kế hoạch, dự toán và quy mô xây dựng nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư.

d) Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thể thao các huyện, thành phố trực tiếp hướng dẫn tổ chức hoạt động và quản lý các nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư ở mỗi địa phương.

đ) Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện Quy chế, báo cáo thường trực Tỉnh Ủy, Hội đồng nhân Dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

2. Các ngành chức năng: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Đài Phát thanh - Truyền hình, Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tạo điều kiện về cơ sở vật chất và kinh phí cho hoạt động nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Sở Xây dựng tổ chức thiết kế mẫu định hình nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư tại thôn, bản, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 12. Trách nhiệm của UBND cấp huyện, thành phố

1. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo các xã, phường, thị trấn và các phòng, ban chuyên môn của huyện, thành phố quy hoạch bố trí đủ quỹ đất trên địa bàn để xây dựng nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư; hàng năm lập kế hoạch chi tiết về đầu tư xây dựng mới, duy tu, sửa chữa và nâng cấp nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư trình UBND huyện, thành phố sau khi có ý kiến thẩm định của phòng Văn hóa - Thông tin, Văn phòng xây dựng nông thôn mới cùng cấp.

2. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trình UBND tỉnh kế hoạch xây dựng nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư tại thôn, sau khi có ý kiến thẩm định của Sơ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Văn phòng xây dựng nông thôn mới tỉnh; báo cáo kết quả xây dựng nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư tại tổ nhân dân, duy tu, sửa chữa và nâng cấp nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư trên địa bàn huyện, thành phố.

3. Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao các huyện, thành phố quản lý, hướng dẫn về mặt chuyên môn nghiệp vụ đối với các hoạt động của nhà văn hóa.

4. Chỉ đạo Phòng Tài chính hướng dẫn Ban Chủ nhiệm các nhà văn hóa trong công tác quản lý kinh phí hoạt động của nhà văn hóa.

5. Chỉ đạo Thanh tra huyện, thành phố kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện hệ thống các quy định tại Chương III và Chương IV của Quy chế này.

6. Công tác kiểm tra thực hiện Quy chế: Phòng Văn hóa - Thông tin trực tiếp tham mưu cho UBND huyện, thành phố và chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất tình hình sử dụng, khai thác thiết chế văn hóa cơ sở tại địa bàn quản lý.

Điều 13. Trách nhiệm của UBND cấp xã, phường, thị trấn

a) Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hàng năm có trách nhiệm rà soát, khảo sát, lập kế hoạch xây dựng, sửa chữa, nâng cấp các nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư. Lập dự toán hỗ trợ kinh phí xây dựng, mua sắm trang thiết bị và hoạt động thường xuyên cho nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư.

b) Quản lý nguồn kinh phí được nhà nước hỗ trợ xây dựng, mua sắm trang thiết bị; hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi hoạt động của nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư; báo cáo kết quả hoạt động của nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư theo định kỳ; tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các quy định tại Chương III và Chương IV của Quy chế này.

Điều 14. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Các tập thể và cá nhân thực hiện tốt Quy chế này sẽ được khen thưởng theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Các tập thể, cá nhân vi phạm Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 15. UBND tỉnh giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Tài Chính, UBND cấp huyện hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc thực hiện Quy chế; định kỳ hàng năm đánh giá tình hình thực hiện các quy định về tổ chức hoạt động và quản lý nhà văn hóa cộng đồng khu dân cư báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tư Pháp).

Trong quá trình thực hiện có những vấn đề bất cập, vướng mắc, các ngành, các cấp kịp thời phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tập hợp, báo cáo với Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đặng Xuân Phong